

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2018/HS-ST
Ngày: 03/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Huệ.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Thịnh.

Ông Nguyễn Văn Phiếu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Quang Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 03/8/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2018/HSST ngày 13/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-HS ngày 20/7/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Xuân T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Con ông Phan Văn K và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/6/2018 chuyển tạm giam từ ngày 10/6/2018. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình

Lịch sử bản thân: Ngày 19/12/2013 tại bản án hình sự số 60/2013/HSST Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Ngày 17/3/2014 bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

(Bị cáo có mặt).

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị T (Có mặt).

- Anh Bùi Văn C (Vắng mặt).

- Anh Lê Quang H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Xuân T là người nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 08/06/2018, Phan Xuân T đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết từ nhà đến thị trấn N, huyện N để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi Phan Xuân T đi đến gần khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện N thuộc địa phận phố T, thị trấn N thì T xuống xe đi bộ. Phan Xuân T gặp một người nam giới đang đứng ở ven đường (Thieu không biết tên, tuổi, địa chỉ) trông giống người nghiện, Phan Xuân T đi đến và hỏi người nam giới “*Anh có hàng không, để cho em một quả hai trăm*” - Ý T hỏi mua Heroine của người nam giới với giá 200.000 đồng, người nam giới đồng ý nói “*Có, đưa tiền đây*”. Phan Xuân T lấy ra 200.000 đồng đưa cho người nam giới, người nam giới cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, Phan Xuân T cầm gói Heroine ở tay phải rồi đi bộ tìm nơi vắng người để sử dụng (**BL 95-101**). Khi đi được khoảng 22m, Phan Xuân T thấy Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an thị trấn N đang làm nhiệm vụ tuần tra đi đến, do sợ bị phát hiện đang cất giấu Heroine trên người nên Phan Xuân T đã thả gói Heroine đang cầm trên tay phải xuống mặt đường thì bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Phan Xuân T khai nhận đó là gói Heroine vừa mua về nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ của Phan Xuân T 01 bơm kim tiêm loại 3ml và 01 lọ nước cất Novocain 3% loại 2ml đều chưa qua sử dụng (**BL 31-35**).

Cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng thu giữ của Phan Xuân T có trọng lượng 0,15 gam ký hiệu M để gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy (**BL 36-37**).

Tại bản kết luận giám định số 111/KLGD-PC54-MT ngày 09/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,1455 gam (không phải một nghìn bốn trăm năm mươi lăm) gam là ma túy, loại Heroine*”.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên; Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSNQ ngày 13/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Phan Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phan Xuân T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Xuân T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/6/2018.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm loại 3ml; 01 lọ nước cất Novocain 3% loại 2ml; 0,1053 (không phẩy một nghìn không trăm năm mươi ba) gam Heroine còn lại Cơ quan điều tra thu giữ của Phan Xuân T cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 111/2018/GĐMT; 01 phong bì niêm phong các vỏ gói ban đầu.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố cụ thể như sau: Bị cáo là người nghiện ma túy nên để có ma túy sử dụng cho bản thân, khoảng 10 giờ ngày 08/6/2018, tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện N thuộc địa phận phố T, thị trấn N Phan Xuân T mua của một người nam giới không quen biết đang đứng ở ven đường 01 gói Heroine có trọng lượng 0,1455 gam (không phẩy một nghìn bốn trăm năm mươi lăm) được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng với giá 200.000đ nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an thị trấn N đang làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện và bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định số 111/KLGD-PC54-MT ngày 09/6/2018 và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định bị cáo Phan Xuân T tàng trữ 0,1455 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”*. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Hành vi tàng trữ 0,1455 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Phan Xuân T là cố ý và gây nguy hiểm cho xã hội. Trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Xét bản thân bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi mua ma túy của mình bị Nhà nước cấm. Bị cáo nhận thức được nghiện ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm mà cộng đồng đang ra sức lên án và loại trừ bởi ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến kinh tế, sự phát triển nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và là con đường lây nhiễm HIV phổ biến nhất hiện nay, đồng thời gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội như: Lừa đảo, trộm cắp... Nhận thức được hành vi mua ma túy bị pháp luật cấm và tác hại to lớn của ma túy như vậy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo. Như vậy, mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung đồng thời giúp bị cáo có thời gian cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Mặc dù, ngày 19/12/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nhưng đến ngày 17/3/2014 bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Đây là tình

tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Trong vụ án này, kết quả điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán Heroine cho bị cáo nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy tàng trữ nhằm sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Mặt khác, bị cáo ở chung với bố mẹ đẻ không có tài sản gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bơm kim tiêm loại 3ml; 01 lọ nước cất Novocain 3% loại 2ml chưa qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 0,1053 (không phải một nghìn không trăm năm mươi ba) gam Heroine còn lại Cơ quan điều tra thu giữ của Phan Xuân T cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 111/2018/GĐMT thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phan Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Xuân T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/6/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bơm kim tiêm loại 3ml chưa qua sử dụng; 01 lọ nước cất Novocain 3% loại 2ml chưa qua sử dụng; 0,1053 (không phải một nghìn không trăm năm mươi ba) gam Heroine; 01 một phong bì ghi số 111/2018/GĐMT (Đặc điểm như biên bản giao vật chứng ngày 25/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phan Xuân T phải nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện N;*
- *THADS huyện N;*
- *CA huyện N;*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu./.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

ĐÀO THỊ HUỆ